

Số: 806/QĐ-UBND

Trà Vinh, ngày 28 tháng 4 năm 2022

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố mới, bãi bỏ Danh mục thủ tục hành chính  
và phê duyệt quy trình nội bộ lĩnh vực lâm nghiệp thuộc phạm vi,  
chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 1303/QĐ-BNN-TCLN ngày 13 tháng 4 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực lâm nghiệp thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;*

*Theo Tờ trình của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố mới kèm theo Quyết định này Danh mục **01** (một) thủ tục hành chính (TTHC), bãi bỏ **01** (một) TTHC thuộc lĩnh vực lâm nghiệp được công bố tại Quyết định số 2548/QĐ-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố mới Danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và phê duyệt **01** (Một) quy trình nội bộ lĩnh

vực lâm nghiệp thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

**Điều 2.** Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn căn cứ Quyết định này thông báo và đăng tải công khai danh mục TTHC thực hiện tại Bộ phận Một cửa, danh mục TTHC thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích, danh mục TTHC thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 thuộc phạm vi, chức năng quản lý. Truy cập địa chỉ <http://csdl.dichvucong.vn> để khai thác, sử dụng dữ liệu TTHC được đăng tải trên Cơ sở dữ liệu quốc gia; cung cấp nội dung TTHC cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và niêm yết, công khai theo quy định. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng quy trình điện tử giải quyết TTHC tại phần mềm Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh theo quy định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP (b/c);
- TTTU, TT HỖND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh (đăng tải);
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Lưu: VT, THNV. *04-bản*

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH** *rau*



**Lê Thanh Bình**

**Phụ lục 1**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CÔNG BỐ MỚI VÀ BÃI BỎ LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP**  
**THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**  
*(Kèm theo Quyết định số: 806/QĐ-UBND ngày 28 tháng 4 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh)*

**I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CÔNG BỐ MỚI**

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
1	Phân loại doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu gỗ	- Trường hợp không phải xác minh: 04 ngày làm việc. - Trường hợp phải xác minh: 10 ngày làm việc đối với trường hợp nghi ngờ cần kiểm tra xác minh.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không	Chi cục Kiểm Lâm (Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn)	- Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến <a href="http://www.dichvucong.travinh.gov.vn">www.dichvucong.travinh.gov.vn</a> . (Mức độ: 3)	- Nghị định số 102/2020/NĐ-CP ngày 01/9/2020 của Chính phủ quy định Hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp Việt Nam. - Thông tư số 21/2021/TT-BNNPTNT ngày 29/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định phân loại doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu gỗ. - Thông tư số 27/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản.

**II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ**

STT	Tên thủ tục hành chính
1	Phân loại doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu gỗ

**Phụ lục 2**  
**QUY TRÌNH NỘI BỘ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP THUỘC**  
**PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**  
*(Kèm theo Quyết định số: 806/QĐ-UBND ngày 28 /4/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh)*

**01. Tên thủ tục hành chính: Phân loại doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu gỗ**

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 04 (ngày làm việc) x 08 giờ = 32 giờ

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	TG quy định	Trước hạn (2đ)	Đúng hạn (1đ)	Quá hạn (0đ)
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Công chức	- Viết phiếu biên nhận và hẹn trả kết quả. - Chuyển hồ sơ.	04 giờ			
Bước 2	Chi cục Kiểm lâm	Viên chức phòng chuyên môn	- Xử lý hồ sơ; - Trình lãnh đạo Phòng phê duyệt.	16 giờ			
		Lãnh đạo phòng	-Duyệt hồ sơ, chuyển Chi cục phó phụ trách duyệt.	04 giờ			
Bước 3	Chi cục Kiểm lâm	Lãnh đạo Chi cục (Lãnh đạo phụ trách)	- Duyệt kết quả: Ký Giấy phép hoặc có Công văn trả lời.	04 giờ			
Bước 4	Văn phòng Chi cục	Văn thư	- Đóng dấu - Gửi kết quả đến TTPVHCC tỉnh.	04 giờ			
Bước 5	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Công chức	- Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân				

\* **Ghi chú:** Trường hợp không phải xác minh: 04 ngày làm việc; Trường hợp phải xác minh: 10 ngày làm việc đối với trường hợp nghi ngờ cần kiểm tra xác minh